TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày 29/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Kim Chung.

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Khánh, ông Y Kim Kriêng.

Thư ký phiên tòa: Ông Y Sơ Mi Niê Kđăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/HSST ngày 15/11/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý Thanh M**, sinh ngày 25/3/1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi thường trú: Thôn C, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; con ông Lý Văn D và bà Lô Thị M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 01 tiền án về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tại Bản án số 52/2019/HSST ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, xử phạt 02 năm 06 tháng tù, bị cáo chấp hành hình phạt tại trại giam Đ, tỉnh Đắk Lắk đến ngày 27/04/2021 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích theo quy định, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2006 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm tù về tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Đến ngày 17/01/2009 chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích theo quy định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2023 đến ngày 22/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 23/9/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Thành C, sinh năm 1997, có mặt.

Địa chỉ: Thôn C, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người làm chứng: Anh Triệu Văn V, sinh năm 1988, vắng mặt.

Địa chỉ: Buôn Q, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài tiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thanh M là người nghiện ma túy, quá trình sử dụng ma tuý biết được tại khu vực xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk có người đàn ông tên T (Không rõ nhân thân và lai lịch) bán ma túy. Nên vào khoảng 16 giờ ngày 13/9/2023, M đi bộ ra đường liên huyện trước nhà mình, xin đi nhờ xe của người đi đường đi đến đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14) khu vực đèo H, thị xã B, để đón xe khách đi đến khu vực xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk tìm người tên T hỏi mua ma tuý. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày M đi đến khu vực xã C, huyện K, khi đang đi bộ trên đường Hồ Chí Minh thì gặp một người dàn ông đang đứng một mình bên đường, nên M đến hỏi có phải là tên T bán ma túy không, người này nói phải và M hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy, T đồng ý bán, sau đó M đưa cho T 2.000.000 đồng và T đưa cho M 01 ống nhựa có nắp đậy bên ngoài được quấn băng keo màu đen, đựng 10 gói giấy (Loại giấy lịch) bên trong có chứa chất ma tuý rồi M cất vào túi quần đang mặc và đón xe của người đi đường đi về lại nhà. Đến nhà M lấy 01 gói ma tuý mua được ra sử dụng một ít, số còn lại gói lại bỏ vào ống nhựa và cất giấu trong túi quần, để khi nào cần thì lấy sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 14/9/2023, M cất số ma túy mua được vào túi quần đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô biển số 47M1-732.66, của anh Lý Thành C (em trai của M) đi đến nhà anh Triệu Văn V tại Buôn Q, xã B, thị xã B là bạn để chơi. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi M đang chơi ở tại nhà anh V, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải 01 ống nhựa có nắp đậy, bên ngoài được quấn băng keo màu đen, đựng 10 gói loai giấy lịch chứa các cục chất rắn màu trắng, M khai là ma túy mua về sử dụng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ, gồm: 01 ống nhựa có nắp đậy, bên ngoài có quấn băng keo màu đen, bên trong đựng 10 gói giấy lịch có chứa các cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 1,4159 gam; 01 điện thoai di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 350078318529643, số Imei 2: 350078319529642; 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Sam Sung, màu xanh, số Imei 1: 35393095056367, số Imei 2: 357022850565360; 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa, màu trắng, đen bạc, biển số 47M1-732.66.

Bản kết luận giám định số 1146/KL-KTHS ngày 21 tháng 9 năm 2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Các cục chất rắn màu trắng đựng trong 10 gói gói giấy lịch, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,4159 gam, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSBH ngày 14/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo Lý Thanh M về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Xét hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù**.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/9/2023.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên tịch thu và tiêu hủy số lượng còn lại sau giám định là 1,3682 gam Heroine.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoai di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 350078318529643, số Imei 2: 350078319529642; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh, số Imei 1: 35393095056367, số Imei 2: 357022850565360. Quá trình điều tra xác định bị cáo không dùng 02 chiếc điện thoại này vào mục đích phạm tội.

+ Trả lại cho anh C là chủ sỡ hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, màu trắng, đen bạc, biển số 47M1-732.66.

Tại phiên tòa, bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì và nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 14/9/2023, tại Buôn Q, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,4159 gam.

Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, phù hợp với bản kết luận giám định của phòng KTHS Công an tỉnh Đắk Lắk, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Lý Thanh M đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) .....;

…….;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, HĐXX nhận thấy: Bị cáo là công dân có đủ nhận thức và biết rõ ma túy là chất kích thích gây nghiện mà Nhà nước có chính sách đặc quyền quản lý, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách đặc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội và là nguyên nhân của những hành vi nguy hiểm khác gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, thiệt hại mà nó gây ra không những làm gây hại về trước mắt đối với những người sử dụng chất ma túy mà còn gây hại đến toàn cộng đồng, tác dụng của nó ảnh hưởng xấu và lâu dài cho xã hội, đặc biệt tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp và là hiểm họa của toàn cầu. Do đó, HĐXX thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng mới bảo đảm tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 52/2019/HSST ngày 07/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 27/04/2021 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích theo quy định nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2006 bị cáo đã bị TAND huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 05 năm tù về tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, HĐXX cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là còn nhẹ, chưa tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi của bị cáo, nên HĐXX không chấp nhận.

[7] Các biện pháp tư pháp:

[7.1] Cần tịch thu và tiêu hủy khối lượng 1,3682 gam, loại Heroine còn lại sau giám định, phù hợp điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.2] Đối với 01 điện thoai di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 350078318529643, số Imei 2: 350078319529642; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh, số Imei 1: 35393095056367, số Imei 2: 357022850565360. Quá trình điều tra xác định bị cáo không dùng chiếc điện thoại này vào mục đích phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7.3] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, màu trắng, đen bạc, biển số 47M1-732.66 của anh Lý Thành C. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi lại anh C không biết, nên cần trả lại cho anh C là phù hợp với khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thanh M phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lý Thanh M **02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/9/2023.

Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu và tiêu hủy khối lượng 1,3682 gam, loại Heroin còn lại sau giám định;

- Trả lại cho bị cáo Lý Thanh M 01 điện thoai di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 350078318529643, số Imei 2: 350078319529642; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màu xanh, số Imei 1: 35393095056367, số Imei 2: 357022850565360;

- Trả lại cho anh Lý Thành C là chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, màu trắng, đen bạc, biển số 47M1-732.66.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lý Thanh M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Kim Chung